

**Introduction
Pronunciation
Exercises**

Part One

**I. Single
Syllable**

**A. Simple
Finals**

- 1.a. bā
- 2.a. kē
- 3.a. gū
- 4.b. pō
- 5. b. lú

B. Initials

- 1. b. bà
- 2.a. pí
- 3.b. mán
- 4.a. fú
- 5. b. dīng
- 6.a. tǒng
- 7.a. nán
- 8.b. liàn
- 9. b. kàn
- 10.a. kuì
- 11.b. hǎi
- 12. b. huā
- 13.a. jiān
- 14. b. qú
- 15.a. xiāng
- 16.a. chú
- 17.b. zá
- 18. b. cì
- 19.a. sè
- 20. b. cè
- 21.a. zhǒng
- 22.a. shēn
- 23. b. lù
- 24. b. shào

- 25. b. chì

**C. Compound
Finals**

- 1.b. tōu
- 2.a. guǒ
- 3. b. dòu
- 4.a. diū
- 5.a. liú
- 6. b. yǔ
- 7.a. nǚ
- 8.a. lú
- 9.b. yán
- 10.a. píng
- 11. b. luàn
- 12.a. huán
- 13.a. fèng
- 14. b. bèn
- 15.a. lún
- 16.a. bīn
- 17. b. kǔn
- 18.a. héng
- 19.a. téng
- 20. b. kōng
- 21. b. pàng
- 22.a. fǎn
- 23.a. mǐn
- 24.a. pēn
- 25.a. rén

**D. Tones:
First and
Fourth (Level
and Falling)**

- 1. b. bò
- 2.a. pān
- 3.a. wù
- 4.b. tā
- 5.b. qù
- 6.a. sì

- 7.a. fēi
- 8.b. duī
- 9.a. xià
- 10.a. yā

**E. Tones:
Second and
Third (Rising
and Low)**

- 1.a. mǎi
- 2. b. fáng
- 3.b. tǔ
- 4.b. gě
- 5. b. wǔ
- 6.a. bǎ
- 7.a. zhǐ
- 8. b. huí
- 9.a. féi
- 10.a. láo

**F. Tones: All
Four Tones**

- 1. b. bā
- 2. b. pì
- 3.a. méi
- 4.a. wēn
- 5. b. zāo
- 6.a. yōu
- 7. b. guǎng
- 8. b. cǐ
- 9.a. qì
- 10. b. máo
- 11. b. bù
- 12. b. kuāng
- 13.a. jú
- 14. b. qiāng
- 15.a. xián
- 16. b. yòng
- 17.a. zú
- 18.a. suī

- 19.a. zhèng
- 20. b. chóu
- 21. b. shuài
- 22.a. wǒ
- 23.b. yáo
- 24. b. huì
- 25.a. rú

**G. Comprehe
nsive**

Exercise

- 1.b. zhā
- 2.a. chuí
- 3.a. chǎng
- 4.b. shū
- 5.b. xuě
- 6. b. zhǎo
- 7. b. cǎo
- 8.a. sōu
- 9. b. tuō
- 10. b. duǒ
- 11. b. zuǒ
- 12.a. mǎi
- 13. b. qiú
- 14. b. yè
- 15. b. zhǒu
- 16. b. nǚ
- 17.a. zhú
- 18.a. jì
- 19.b. lüè
- 20.a. jīn
- 21.a. xiǔ
- 22. b. hěn
- 23.b. xiǎo
- 24. b. jiǎng
- 25.a. qū